

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 150/2019/HSPT
Ngày: 20/11/2019**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà LÂM VƯƠNG MỸ LINH

Các Thẩm phán: 1/ Ông NGUYỄN TUẤN LONG

2/ Bà BÙI THỊ NGHĨA

- *Thư ký phiên tòa:* Bà LÊ NHƯ TRUNG HẬU – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông NGUYỄN VĂN NHƠN - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 147/2019/TLPT-HS ngày 13 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo Trần Thịnh P, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 38/2019/HSST ngày 01/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

TRẦN THỊNH P - Sinh năm 1967 tại Quảng Nam

Nơi cư trú: Khối 4, thị trấn N, huyện N, tỉnh Quảng Nam

Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Trần Đức N (đã chết) và bà: Nguyễn Thị X (đã chết)

Tiền án, tiền sự: Không

Vợ: Lê Thị Ng (đã ly hôn), có hai con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2008.

Bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thịnh P và ông Trần Anh T (trú tại huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng) là tài xế hợp đồng cho Công ty xe khách P chạy tuyến Bảo Lộc - Đà Nẵng. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 13/9/2018, ông T điều khiển xe biển kiểm soát 51B - 08318 xuất bến tại thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Trên xe có 44 người khách. Đến 19 giờ, xe đến địa phận xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa thì dừng nghỉ tại Trạm dừng nghỉ Võ Lâm để khách ăn uống. Xe ô tô biển kiểm soát 51B - 08318 đỗ ở vị trí đầu quay về hướng nhà ăn, đuôi xe quay về Quốc lộ 1A; bên hông trái xe có một xe khách đỗ song song. Khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày, Trần Thịnh P điều khiển xe biển kiểm soát 51B - 08318 đi Đà Nẵng. P ngồi vào vị trí lái xe, khởi

động xe, bật đèn chiếu sáng, điều khiển xe lùi về phía sau. Khi đó, phụ xe là anh Hồ Huy C nói với P xe thiếu khách, P dừng xe, lúc này đuôi xe quay về hướng nam, đầu xe hơi chệch về hướng đông, cách đuôi xe khách đầu cùng khoảng 2 mét. Sau khi anh C báo đã đủ khách, Trần Thịnh P vào số xe rồi đánh lái qua bên trái để tránh đuôi xe khách phía trước và di chuyển theo hướng ra quốc lộ 1A. Khi điều khiển xe, P không phát tín hiệu còi, không quan sát gương chiếu trước đầu xe nên vô ý đâm vào anh Phạm Thành S đang ngồi phía trước đầu xe biển kiểm soát 51B - 08318, kéo anh S đi một đoạn khoảng 20 mét (trong khu vực trạm dừng nghỉ Võ Lâm). Hậu quả anh S chết tại chỗ.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 421 ngày 20/9/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận anh Phạm Thành S tử vong do đa chấn thương.

Quá trình điều tra, bị cáo và bị đơn dân sự đã bồi thường cho đại diện hợp pháp người bị hại số tiền 150.000.000đ và phía đại diện bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo P.

Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2019/HSST ngày 01/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 128, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Thịnh P 1 năm tù về tội “Vô ý làm chết người”, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 12/8/2019, bị cáo Trần Thịnh P có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Thịnh P giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, giữ nguyên mức hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật. Đồng thời, cần xác định lại chính xác điểm, khoản quy định tình tiết giảm nhẹ được áp dụng cho bị cáo vì Tòa án cấp sơ thẩm đã có sự nhầm lẫn khi quyết định về tình tiết giảm nhẹ.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Trần Thịnh P xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của kháng cáo:

Đơn kháng cáo được bị cáo Trần Thịnh P nộp trực tiếp cho Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa vào ngày 12/8/2019. Theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đơn kháng cáo của bị cáo là hợp pháp nên Hội

đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo nói trên theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thịnh P thừa nhận toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện như nội dung bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị đơn dân sự, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để xác định rằng, vào ngày 13/9/2018, bị cáo Trần Thịnh P điều khiển xe khách biển kiểm soát 51B-083.18, khi điều khiển xe khách 51B-083.18 di chuyển ra khỏi khu vực cây xăng Võ Lâm, trong quá trình lui xe và tiến xe đã cầu thả không quan sát gương chiếu phía trước đầu xe nên đã vô ý đâm vào người bị hại Phạm Thành S đang ngồi phía trước đầu xe ô tô, dẫn đến hậu quả làm anh S chết do đa chấn thương. Như vậy, bản án sơ thẩm số 38/2019/HSST ngày 01/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa xét xử bị cáo về tội “Vô ý làm chết người”, theo quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về nội dung kháng cáo của bị cáo:

Về kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến lĩnh vực trật tự an toàn công cộng, xâm phạm đến tính mạng, tài sản của công dân, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông.

Khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Trần Thịnh P là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương. Bị cáo đã ly hôn vợ và hiện nay đang trực tiếp nuôi dưỡng các con còn đang đi học. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cần giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và buộc bị cáo thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm cho rằng có căn cứ để áp dụng điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thịnh P, cần giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại bản án sơ thẩm, Tòa án nhân dân huyện D đã nhận định tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại” để áp dụng đối với bị cáo, ngoài ra cấp sơ thẩm không nhận định về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ “phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn”; tuy nhiên trong phần quyết định của bản án sơ thẩm về điều luật lại không áp dụng điểm b mà áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo là có sai sót, nhầm lẫn về mặt chính tả nên cấp phúc thẩm điều chỉnh lại cho phù hợp và cấp sơ thẩm cần nghiêm túc rút kinh nghiệm.

[4] Về án phí: Bị cáo Trần Thịnh P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời gian kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thịnh P, sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **TRẦN THỊNH P 1 (một) năm tù** về tội “Vô ý làm chết người”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 2 năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Thịnh P cho Ủy ban nhân dân thị trấn Núi Thành, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/ **Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Trần Thịnh P không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an tỉnh Khánh Hòa (Phòng hồ sơ)
- Công an huyện D
- VKSND huyện D
- Chi cục THADS huyện D
- TAND huyện D
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Vụ GDKT1 - TANDTC
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÂM VƯƠNG MỸ LINH